

Bản án số: 30/2017/HS-ST

Ngày : 27-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Châu Kha;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hồng Thái;

Ông Phạm Xuân Lai.

-Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Tiên–Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) huyện Sông Hinh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2017/TLST-HS ngày 13-10-2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2017/QĐ-HPT ngày 29-11-2017 của TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đối với bị cáo:

Dương Văn H, sinh năm 1971 tại Phú Yên; nơi cư trú: Khu phố 1, Phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Dương Văn N, sinh năm 1944 và bà Võ Thị C, sinh năm 1948 (chết); có vợ Trần Thị Ánh T, sinh năm 1974 và 02 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Hồng D-Luật sư Văn phòng Luật sư Dân ý thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên. Có mặt.

***Bị hại:** Ông Trần Văn M, sinh năm 1950; trú quán: Khu phố 5, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Phùng Thị Lan - Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Sứ Mệnh Vàng thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Trần Triệu Bảo H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

***Người tham gia tố tụng khác:**

I. Người làm chứng:

1- Ông Nguyễn Đình Đăng, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khu phố 4, Phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2- Ông Trần Giang Nam, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn Uất Lâm, xã Hòa Hiệp Bắc, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

3- Bà Trần Thị Ánh Thủy, sinh năm 1974; nơi cư trú: Khu phố 1, Phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

4- Bà Trần Thị Ánh T, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn Uất Lâm, xã Hòa Hiệp Bắc, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

5- Bà Triệu Thị Hồng Vân, sinh năm 1954; nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

6- Ông Dương Tấn Quang, sinh năm 1974; nơi cư trú: Khu phố 2, Phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

7- Ông Nguyễn Tiến Thông, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khu phố 6, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

II. Người giám định: Ông Hồ Viết Thọ; nơi công tác: Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Yên; chức vụ: Giám đốc, Giám định viên Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Yên. Có mặt.

III. Người định giá tài sản: Ông Tô Văn Thế, nơi công tác: Phòng Tài chính và Kế hoạch huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Chức vụ: Trưởng Phòng, Chủ tịch Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 1999, Trần Giang N và H cùng mua 4,5ha đất trồng cây cà phê tại thôn Chứ Sai, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh để sản xuất, do giá cà phê thấp nên ông Nam và H không chăm sóc. Đến năm 2004, phát hiện ông M lấn chiếm đất để trồng sắn và cà phê nên ông Nam và H gửi đơn đến UBND xã nhưng chưa được giải quyết.

Khoảng 08h ngày 24-4-2012, ông Nam cùng vợ là Trần Thị Ánh T, H cùng vợ là Trần Thị Ánh Thủy và 03 công nhân làm thuê gồm Dương Văn Nghĩa; Dương Tấn Quang và Nguyễn Đình Đăng đi từ nhà (Phường Phú Lâm) đến thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh có Nguyễn Tiến Thông cùng đến rẫy tại thôn Chứ Sai, xã Ea Trol thấy ông M đang cắt cỏ tại rẫy, ông Nam hỏi ông M về việc lấn chiếm đất thì ông Nam và ông M cãi nhau, ông M dùng liềm đe dọa đánh ông Nam, ông Nam bỏ chạy. Lúc này H cùng Nghĩa, Quang và Đăng dùng rựa chặt cây cà phê đang tranh chấp, thấy ông M cầm liềm đuổi đánh ông Nam thì H dùng rựa xông vào đánh nhau với ông M, H dùng rựa chém trúng tay và ôm quật ông M xuống đất, nghe tiếng kêu cứu của ông M thì Trần Triệu Bảo H (con ông M) và

bà Vân (vợ ông M) chạy đến, Hoàn cầm rựa xông vào chém liên tiếp nhiều nhát vào người H, H dùng rựa chống đỡ trúng đầu Hoàn, sau đó ông M, ông Hoàn, H được mọi người đưa đến bệnh viện huyện Sông Hinh cấp cứu, điều trị.

Tại bản giám định số 393/TgT ngày 19-12-2012 và số 237/TgT ngày 22-7-2013 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tỷ lệ thương tích của Trần Văn M 06% (Sáu phần trăm), Trần Triệu Bảo H 02 % (Hai phần trăm).

Tại bản giám định số 421/PY-2013 ngày 27-11-2013 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tỷ lệ thương tích của Dương Văn H 25% (Hai mươi lăm phần trăm). Sau đó giám định lại.

Tại bản giám định pháp y số 110 ngày 27-10-2016 của Viện pháp y quốc gia-Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ thương tích của Dương Văn H là 24% (Hai mươi bốn phần trăm).

Tại bản định giá tài sản số 115 ngày 31-10-2013 của Hội đồng định giá tài sản huyện Sông Hinh kết luận: Thiệt hại 34 cây cà phê chè trồng 04 năm tuổi của gia đình ông Trần Văn M bị chặt thiệt hại trị giá 1.870.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Đã thu giữ 02 cái rựa và 01 quần Jean màu xanh. Các vật chứng đã tiêu hủy vào ngày 10/12/2014 do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sông Hinh thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng, tài sản theo bản án số 94/2014/HSPT ngày 11-8-2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Quá trình giải quyết vụ án:

Tại bản án số 11/2014/HS-ST ngày 28-3-2014, TAND huyện Sông Hinh đã xử phạt: Trần Triệu Bảo H 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án; Dương Văn H 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Sau khi xử sơ thẩm, Hoàn kháng cáo kêu oan, cho rằng H có hai bản giám định pháp y khác nhau, Hoàn chỉ tấn công H để cứu cha chứ không cố ý gây thương tích cho H, bị hại M kháng cáo đề nghị xét lại bản án vì ngoài H còn có đồng phạm khác, giám định lại thương tích của H và của bị hại M, tăng bồi thường đối với bị hại M, tăng hình phạt đối với H.

Riêng Dương Văn H không kháng cáo.

Tại bản án số 94/2014/HS-PT ngày 11-8-2014 của TAND tỉnh Phú Yên xét xử quyết định giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bản án có hiệu lực pháp luật thi hành.

Việc thi hành án đối với Trần Triệu Bảo H: Tại Quyết định số 19/2014/QĐ-CA ngày 03-11-2014 của TAND huyện Sông Hinh về việc thi hành bản án phúc thẩm; quyết định số 01/2014/QĐ-CA ngày 18-11-2014 của TAND huyện Sông Hinh về việc hoãn chấp hành án phạt tù; thông báo đi thi hành án phạt tù số 01/2015/QĐ-CA ngày 19-01-2015 của TAND huyện Sông Hinh về việc thi hành án bản án phúc thẩm số 94/2014/HS-PT ngày 11-8-2014 của TAND tỉnh Phú Yên đối với Hoàn đang được hoãn thi hành án.

Việc thi hành án đối với Dương Văn H: Tại Quyết định số 13/2014/QĐ-CA ngày 03-11-2014 của TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên ủy thác thi hành bản án phúc thẩm số 94/2014/HS-PT ngày 11-8-2014 của TAND tỉnh Phú Yên

cho TAND thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên thi hành án phạt tù cho hưởng án treo. Ngày 28-3-2015 bị án Dương Văn H đã chấp hành xong thời hạn thử thách, về bồi thường thiệt hại và án phí chưa thi hành.

Sau khi xét xử phúc thẩm, bị cáo Hoàn tiếp tục kháng cáo kêu oan.

Tại quyết định giám đốc thẩm số 16/2016/HS-GĐT ngày 20-6-2016 của TAND Cấp cao tại Đà Nẵng quyết định hủy cả hai bản án phúc thẩm của TAND tỉnh Phú Yên và bản án sơ thẩm của TAND huyện Sông Hinh để điều tra lại.

Kết quả điều tra lại, ngày 05-10-2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đã ra quyết định đình chỉ điều tra đối với Trần Triệu Bảo H (vì Hoàn có hành vi gây thương tích cho H chỉ 24% chưa đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh quy định tại Điều 105 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 1999).

Cáo trạng số 25/CT-VKS, ngày 13-10-2017 của VKSND huyện Sông Hinh đã truy tố Dương Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, các điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo Dương Văn H 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông M 16.191.364 đồng và thiệt hại về tài sản (cây cà phê) 1.870.000 đồng. Tổng cộng 18.061.000 đồng. Trần Triệu Bảo H phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị cáo Dương Văn H tổng cộng 73.968.000 đồng x 70% = 51.777.000 đồng. Về vật chứng: Các vật chứng đã tiêu hủy vào ngày 10-12-2014 do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sông Hinh thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng theo bản án phúc thẩm số 94/2014/HSPT ngày 11-8-2014 của TAND tỉnh Phú Yên.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo Dương Văn H khai nhận do bức tức gia đình của ông M bà Vân lấn chiếm đất trồng cà phê nên mục đích đến để nói cho rõ rồi cùng giải quyết nhưng gia đình ông M không hợp tác, mà ông M cầm liềm đuổi chém ông Nam, rồi chém bị cáo, sau đó Hoàn cầm rựa chạy đến chém tới tấp vào người bị cáo, bị cáo chỉ đỡ, thừa nhận trong lúc giằng co nhau gây thương tích cho ông M 06%. Trước đây không kháng cáo vì nghĩ để cho qua chuyện lo làm ăn chứ bị cáo bị Hoàn chém nặng hơn (thương tích 24%). Bị cáo H yêu cầu Trần Triệu Bảo H phải bồi thường thiệt hại sức khỏe, cụ thể: Tiền công nằm viện 28 ngày; tiền nghỉ dưỡng bệnh 60 ngày là: (60 + 28) ngày x 130.000đ/ngày = 11.440.000đ; Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 88 ngày x 50.000đ/ngày = 4.400.000đ; Tiền công người nuôi người bệnh: 28 ngày x 130.000đ = 3.640.000đ; Tiền tổn thất tinh thần: 12 tháng lương tối thiểu: 12 tháng x 1.300.000đ = 15.600.000đ; Tiền 07 vé tàu giá 373.000đ/vé: 373.000đ x 07 = 2.611.000đ; Tiền

12 vé xe giá 280.000đ/vé: $280.000đ \times 12 \text{ vé} = 3.360.000đ$; Tiền 02 vé xe giá 250.000 đ/vé: $250.000 \text{ đ} \times 2 \text{ vé} = 500.000đ$; Tiền theo các biên lai, hóa đơn mua thuốc 37.677.000đ; Tổng cộng 79.228.000đ. Nhờ tòa xem xét.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo (LS Duật): Sao không nghĩ H phạm tội do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng thì thương tích 31% trở lên mới khởi tố, truy tố (Điều 106 BLHS năm 1999). Về tương quan lực lượng tại hiện trường, nếu cho rằng H đưa người lên đánh thì thuê người khỏe, côn đồ, có võ đi chứ phụ nữ lên làm gì, trong lúc ông M cầm liềm chém H, H không chế tước lấy liềm quăng ra xa nhưng H không gây thương tích nặng hoặc giết ông M, chứng tỏ H không cố ý đi đánh nhau. Hành vi phạm tội của bị cáo có phần lỗi của bị hại (ông M), bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thật thà khai báo, đề nghị HĐXX xem xét hưởng theo Điều 106 BLHS năm 1999 hoặc phạt tù cho hưởng án treo.

Ý kiến của bị hại: Ông Trần Văn M trình bày: Nhìn thấy nhóm người đi cùng ông Nam đang chặt cây cà phê nên bức xúc đã dùng liềm rượt đuổi ông Nam và H thì bị H dùng rựa chém trúng tay làm rơi liềm và ôm vật ngã đè ông xuống đất, đến khi Hoàn chạy đến dùng rựa tấn công thì H mới thả ông M ra. Hậu quả ông M bị gãy xương đốt 01 tay trái với tỷ lệ thương tích toàn bộ là 06% phải điều trị tại bệnh viện Sông Hình từ ngày 25-4-2012 đến ngày 03-5-2012. Ông M yêu cầu Dương Văn H phải bồi thường các khoản thiệt hại cụ thể:

1. Tiền tài sản bị mất: 02 đôi dép + 01 đôi dày ủng giá tiền 100.000đ; 01 cái mũ bảo hiểm 50.000đ; 01 liềm 70.000đ; 01 cây rựa 110.000đ; 01 điện thoại di động hiệu FPT 1.100.000đ; Tiền gọi điện thoại về nhà 200.000đ; Tiền sửa xe mô tô 500.000đ; Tiền kéo xe mô tô + chở ông M từ rẫy về 200.000đ. Tổng cộng 2.330.000đ;

2. Tiền điều trị thương tích tại bệnh viện: Tiền nhập viện 400.000đ; Tiền sơ cứu (bông+băng) 50.000đ; Tiền truyền sirum+Đạm 300.000đ; Thuốc trợ sức 50.000đ; Tiền chụp x quang lần 01: 35.000đ; Tiền chụp X quang lần 02: 72.000đ; Tiền cắt bột 10.000đ; Tiền điều trị lần 1: 142.000đ; Tiền điều trị lần 2: 140.500đ; Tiền làm giấy ra viện 300.000đ. Tổng cộng: 1.499.500đ;

3. Tiền điều trị ngoài (tại Tuy Hòa): Tiền chụp x quang+Siêu âm: 490.000đ; Tiền thuốc 386.000đ; 10 tập Salonsip 140.000đ; Tiền công 01 người dẫn đi Tuy Hòa 130.000đ; Tiền xe đi lại 02 người (04 lượt): 128.000đ; Tiền ăn uống 02 người: 150.000đ. Tổng cộng: 1.424.000đ;

4. Tiền công lao động: Tiền công mất thu nhập từ ngày 24/4 đến 24/5/2012 là 30 ngày $\times$ 130.000đ/ngày = 3.900.000đ $\times$ 02 người = 7.800.000đ; Tiền ăn bồi dưỡng: 30 ngày $\times$ 150.000đ/ngày = 4.500.000đ. Tổng cộng 12.300.000đ.

5. Tiền điều trị đông y từ tháng 06 đến tháng 12/2012 cụ thể mỗi tháng như sau: 15 thang thuốc giá 50.000đ/thang: 750.000đ; Tiền đi châm cứu 15 ngày giá 20.000đ/ngày: 300.000đ; Tiền $\frac{1}{2}$ lít thuốc xoa bóp giá 75.000đ; Tiền công người bệnh và người nuôi 30 ngày $\times$ 130.000đ $\times$ 2 người: 7.800.000đ; Tiền bồi dưỡng bệnh 30 ngày $\times$ 100.000đ = 3.000.000đ. Cộng lại: 11.925.000đ. Tổng cộng điều trị trong thời gian 06 tháng là: 11.925.000đ $\times$ 6 tháng = 71.550.000đ;

6. Tiền điều trị tháng 8/2012 tại bệnh viện Sông Hình như sau: Tiền khám 2.000đ; Tiền thuốc 93.000đ; Tiền công lao động người bệnh và người nuôi 30 ngày x 130.000đ x 2 người = 7.800.000đ; Tiền bồi dưỡng: 30 ngày x 100.000đ = 3.000.000đ Cộng lại: 11.039.000đ.

7. Tiền khám ngày 13/12/2012 (đi giám định sức khỏe) cụ thể: Tiền khám 02 lần mỗi lần: 54.000đ x 2 lần = 108.000đ; Tiền xe buýt 02 người (04 lượt): = 128.000đ; Tiền công 02 người : 02 người x 130.000đ = 260.000đ; Tiền ăn uống 02 người: 200.000đ. Cộng lại: 696.000đ.

+ Tiền 34 cây cà phê bị chặt: 1.870.000đ.

Tổng cộng tất cả các khoản: 103.727.500đ.

Ngoài khoản tiền yêu cầu theo đơn đề nghị, tại Tòa hôm nay ông M cho rằng tổng số tiền mà ông yêu cầu bị cáo H bồi thường là 194.000.000đ.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại (LS Lan): Về nguyên nhân xảy ra vụ án do bị cáo côn đồ, đưa nhiều người đến rầy để cố ý đánh gia đình ông M, chặt phá tài sản và cụ thể thì đã chặt phá cây cà phê và gây thương tích cho ông M và Hoàn, không đồng ý với việc xác định tài sản thiệt hại 34 cây cà phê chè trồng 4 năm tuổi là 1.870.000đ mà phải là 34 cây x 500.000đ = 17.000.000 đồng, yêu cầu giám định lại thương tích của ông M và Hoàn. Số người tham gia đánh ông M và Hoàn còn có nhiều người nữa nhưng cơ quan điều tra không làm rõ. Nhờ tòa xem xét.

Ý kiến của người giám định pháp y: Ông Thọ trình bày, việc giám định thương tích đối với ông Trần Văn M 06 %; ông Trần Triệu Bảo H 02% là có căn cứ, đúng quy định của thông tư liên tịch số 12 ngày 26-7-1995 của Bộ Y tế và Bộ LĐTB-XH...

Ý kiến của người tham gia Hội đồng định giá tài sản: Ông Thế trình bày, giải thích căn cứ định giá 34 cây cà phê chè bị chặt là 1.870.000 đồng là có căn cứ, đúng theo quyết định số 1782/2010/QĐ-UBND ngày 06-11-2010 của UBND tỉnh Phú Yên và còn hiệu lực đến năm 2012 về việc ban hành bảng đơn giá bồi thường đối với cây trồng trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàn trình bày, đề nghị tòa xem xét đồng phạm Nguyễn Đình Đăng và xem xét giá trị cây cà phê bị chặt phá vì định giá thấp và yêu cầu bị cáo H phải bồi thường các khoản thiệt hại như sau: Tiền sơ cứu (bông, băng): 50.000đ; Tiền truyền sirum+đạm: 300.000đ; Thuốc trợ sức: 50.000đ; Tiền chụp x quang tay và đầu: 31.500đ + 90.000đ = 121.500đ; Thuốc kháng sinh: 200.000đ; Tiền công lao động: 07 ngày x 130.000đ = 910.000đ; Tiền bồi dưỡng: 500.000đ; Cộng lại: 1.941.500đ; Tiền đau mãn sườn phải: 10.000.000đ; Tiền công lao động: 30 ngày x 130.000đ = 3.900.000đ. Cộng lại: 13.900.000đ. Ngày 22/7/2013 đi giám định pháp y: Chụp điện não tâm đồ: 42.000đ; Tiền xe buýt 02 người : 128.000đ; Tiền công lao động 02 người: 160.000đ; Tiền ăn uống 02 người: 200.000đ. Cộng lại: 630.000đ. Tiền tổn thất tinh thần:

30.000.000đ. Tổng cộng các khoản buộc phải bồi thường là: 46.561.500đ. Nhờ tòa xem xét.

Ý kiến của bà Vân (vợ ông M): Đề nghị như ý kiến luật sư Lan và Trần Triệu Bảo H.

Ý kiến của ông Nam: Chúng tôi đến rẫy mục đích để dàn xếp việc tranh chấp đất đai để thỏa thuận cùng nhau làm, nhưng gia đình ông M hung hăng nên mới xảy ra vụ việc.

Ý kiến của bà Thủy (vợ bị cáo): Gia đình tôi và gia đình anh Nam mua đất làm chung để có thu nhập, hôm đó mục đích lên để thương lượng nhưng gia đình bà Vân quá hung dữ, gây thương tích nặng cho ông H, bỏ việc làm đi nuôi ở Sài Gòn nhiều lần...

Ý kiến của những người tham gia tố tụng khác: Những người làm chứng trình bày phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với nội dung của vụ án có tại hồ sơ vụ án.

Đối với Trần Triệu Bảo H có hành vi gây thương tích cho H 24% nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh quy định tại Điều 105 BLHS năm 1999, nên ngày 05-10-2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh đã ra quyết định đình chỉ điều tra đối với Trần Triệu Bảo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Bị cáo, bị hại, người bào chữa, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, bà Vân, ông Hoàn có ý kiến về việc chưa làm rõ một số vấn đề có liên quan, có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra nhưng không có căn cứ chứng minh là sai, còn những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng 08 giờ 00 ngày 24-4-2012, tại đám rẫy thuộc thôn Chử Sai, xã EaTrol, huyện Sông Hinh, vì bức xúc việc lấn chiếm đất rẫy của gia đình ông M nên bị cáo cùng gia đình đến rẫy để giải hòa, khi thấy ông M cầm liềm cắt cỏ, ông Nam (anh em rể và là người làm chung rẫy) đến nói chuyện thì ông M không tiếp, xảy ra cãi nhau, bị cáo đã dùng rựa chém gãy đốt 1 ngón IV bàn tay trái của ông M, thương tích toàn bộ 06% (vĩnh viễn 04%; tạm thời 02%). Thấy cha (ông M) bị thương tích nên bị cáo Hoàn đã dùng rựa chém

nhieu nhất vào tay trái bị cáo H gây thương tích toàn bộ 24% (vĩnh viễn 20%; tạm thời 04%). Trong quá trình phòng vệ bị cáo H đã gây thương tích ở vùng đầu ông Hoàn 02%.

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS năm 1999. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội trong trường hợp bị hại cũng có lỗi và mức độ gây thương tích cho bị hại nhẹ (06%) trong khi bị cáo bị Trần Triệu Bảo H (con ông M) gây thương tích cho bị cáo 24% và không bị xử lý về hình sự do phạm tội trong trường hợp tinh thần bị kích động mạnh.

[4] Hướng xử lý: Hành vi dùng rựa và chống trả của bị cáo H khi bị Hoàn dùng rựa tấn công làm Hoàn bị thương tích 02% là hành vi phòng vệ chính đáng nên không xem xét trách nhiệm hình sự cũng như tiền bồi thường sức khỏe như yêu cầu. Hành vi dùng rựa tấn công ông Nguyễn Đình Đăng của Hoàn là hành vi cố ý gây thương tích nhưng ông Đăng không đi giám định và không yêu cầu xử lý nên không xét. Việc yêu cầu tăng bồi thường giá trị cây cà phê chè bị thiệt hại, căn cứ vào giải thích, kết quả giám định, định giá tài sản và bản giải trình thì hội đồng định giá tài sản đã thực hiện đúng chức năng, có căn cứ nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Vân, bị hại M.

Việc yêu cầu điều tra làm rõ có đồng phạm khác của luật sư Lan, bà Vân, Trần Triệu Bảo H và yêu cầu xem xét bị cáo H theo Điều 106 BLHS năm 1999 đều không có căn cứ chấp nhận.

Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, thương tích để lại đối với bị hại Trần Văn M chỉ 06% nhưng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm (*dùng rựa*) nên cần phải xử lý để răn đe, giáo dục, Tuy nhiên, bị cáo phạm tội trong trường hợp có lỗi của bị hại (*ông M dùng liềm chém*). Xét bị cáo thật thà khai báo, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 60 BLHS năm 1999 cho bị cáo hưởng án treo. Giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng, răn đe để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật và khoan hồng của Nhà nước mà an tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Qua xem xét các chứng cứ, tài liệu và quy định của pháp luật, HĐXX căn cứ Điều 589, Điều 590 BLDS năm 2015 xét chấp nhận các khoản chi phí hợp lý, hợp pháp buộc phải bồi thường như sau:

- Đối với Trần Văn M yêu cầu bị cáo H bồi thường:

- + Tiền công nằm viện: 09 ngày x 130.000đ/ngày=1.170.000 đồng;
- + Tiền ngày công nghỉ dưỡng: 30 ngày x 130.000đ/ngày= 3.900.000 đồng;
- + Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 39 ngày x 50.000đ = 1.950.000 đồng;
- + Tiền công người nuôi bệnh: 09 ngày x 130.000đ/ngày = 1.170.000 đồng;
- + Tiền tổn thất tinh thần: 03 tháng lương tối thiểu: 03 tháng x 1.300.000đ = 3.900.000 đồng;
- + Tiền theo các biên lai, hóa đơn: 6.111.000 đồng.
- + Tiền 34 cây cà phê bị chặt: 1.870.000 đồng

Tổng cộng 20.071.000 đồng buộc bị cáo Dương Văn H có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trần Văn M.

- *Đối với Trần Triệu Bảo H yêu cầu Dương Văn H bồi thường thiệt hại sức khỏe:* Xem xét quá trình xảy ra vụ việc, thương tích của Hoàn 02% là do phòng vệ chính đáng nên không xem xét bồi thường. Vì vậy, bác yêu cầu buộc bị cáo H phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho Trần Triệu Bảo H 46.561.500 đồng (Bốn mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi một nghìn năm trăm đồng).

- *Đối với bị cáo H yêu cầu Trần Triệu Bảo H:* Bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền tổng cộng 79.228.000 đồng là có hóa đơn, chứng từ hợp pháp nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Các vật chứng đã tiêu hủy vào ngày 10-12-2014 do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sông Hinh thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng tài sản. Như vậy, đã thi hành xong.

[7] Về án phí: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 104, điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 BLHS năm 1999;

Căn cứ Điều 42 BLHS năm 1999; Điều 589, Điều 590 BLDS năm 2015;

Căn cứ Điều 41 BLHS năm 1999 và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS) năm 2003;

Căn cứ Điều 99 BLTTHS năm 2003 và Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Dương Văn H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Dương Văn H cho UBND phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời hạn thử thách, trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Phú

Lâm, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo Dương Văn H đã có giấy chứng nhận chấp hành xong thời hạn thử thách.

***Về trách nhiệm dân sự:**

- Buộc bị cáo Dương Văn H phải bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Trần Văn M, tiền bồi thường thiệt hại sức khỏe là 18.201.000 đồng và tiền thiệt hại tài sản (cây cà phê chè) là 1.870.000 đồng. Tổng cộng 20.071.000 đồng (Hai mươi triệu không trăm bảy mươi một nghìn đồng).

- Buộc Trần Triệu Bảo H phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho Dương Văn H số tiền 79.228.000 đồng (Bảy mươi chín triệu hai trăm hai mươi tám nghìn đồng).

- Bác yêu cầu buộc bị cáo H phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho Trần Triệu Bảo H 46.561.500 đồng (Bốn mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi một nghìn năm trăm đồng).

***Về xử lý vật chứng:** Các vật chứng đã tiêu hủy vào ngày 10-12-2014 do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sông Hinh thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng (*thi hành theo bản án số 94/2014/HSPT ngày 11-8-2014 của TAND tỉnh Phú Yên*). Như vậy, đã thi hành xong.

***Về án phí:**

- Bị cáo Dương Văn H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.003.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng 1.203.500 đồng (Một triệu hai trăm linh ba nghìn năm trăm đồng) án phí.

- Ông Trần Triệu Bảo H phải chịu 3.961.400 đồng (Ba triệu chín trăm sáu mươi một nghìn bốn trăm đồng) do phải bồi thường và 2.328.000 đồng (Hai ba trăm hai tám nghìn đồng) do yêu cầu bị bác. Tổng cộng 6.289.400 đồng (Sáu triệu hai trăm tám mươi chín nghìn bốn trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H.Sông Hinh (02);
- Công an H.Sông Hinh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án Dân sự huyện Sông Hinh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Châu Kha